

ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI CỦA CƯ DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH (Nghiên cứu trường hợp phường Đại Nài và xã Thạch Đồng)¹

PGS.TS. Trần Hồng Hạnh
TS. Nguyễn Thị Tám
ThS. Phạm Thị Thu Hà
ThS. Trần Hồng Thu
Viện Dân tộc học

Tóm tắt: Tỉnh Hà Tĩnh nói chung và thành phố Hà Tĩnh nói riêng nổi tiếng về sự khắc nghiệt của khí hậu cũng như những hệ quả mà thiên tai gây ra. Nơi đây đã diễn ra khá đa dạng các hiện tượng thời tiết cực đoan, trong đó phổ biến nhất và để lại nhiều hậu quả nặng nề nhất là bão, lũ, nắng nóng và hạn hán. Các hiện tượng này đã ảnh hưởng tiêu cực đến cơ sở hạ tầng, sản xuất (đặc biệt là sản xuất nông nghiệp), sinh hoạt và sức khỏe của nhân dân. Đã có nhiều kế hoạch, phương án, biện pháp cụ thể của các cấp, các ngành, các địa phương để ứng phó với những hiện tượng thời tiết cực đoan và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Xét về một góc độ nào đó, các giải pháp ấy chưa thể giúp người dân giải quyết triệt để những hậu quả do thiên tai gây ra nhưng phần nào đã chia sẻ khó khăn với người dân khi hoạn nạn. Đồng thời, người dân cũng có những cách thức riêng để tự cứu mình trước khi trông chờ vào sự hỗ trợ từ bên ngoài.

Từ khóa: Thiên tai, thời tiết cực đoan, ứng phó với thiên tai, thành phố Hà Tĩnh.

1. Khái quát về thành phố Hà Tĩnh

Thành phố Hà Tĩnh (từ đây gọi tắt là thành phố) có diện tích tự nhiên 56,54km² với dân số là 98.353 người, nằm trên trục đường Quốc lộ 1A, cách Hà Nội 340km và cách biển Đông 12,5km. Thành phố có 16 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 10 phường và 6 xã². Thành phố nằm trên vùng đồng bằng

ven biển miền Trung, có địa hình thấp, bằng phẳng, đất đai được tạo thành bởi bồi tích sông, biển, có độ cao từ 0,5 - 3m. Đây là nơi có điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên phong phú nhưng cũng là vùng đất được coi là “chảo lửa, núi mưa” về sự khắc nghiệt của khí hậu. Ngoài ra, vì ở gần biển và có nhiều nhánh sông chảy ra biển nên thành phố còn chịu ảnh hưởng bởi triều cường và nước biển xâm nhập.

¹ Bài viết là một phần kết quả nghiên cứu thuộc đề tài cấp cơ sở năm 2017 về “Ứng phó với thiên tai của cư dân Thành phố Hà Tĩnh” do PGS.TS. Trần Hồng Hạnh và TS. Nguyễn Thị Tám làm Đồng chủ nhiệm.

² Gồm các phường: Bắc Hà, Nam Hà, Tân Giang, Trần Phú, Đại Nài, Hà Huy Tập, Thạch Linh, Nguyễn Du, Thạch Quý, Văn Yên; và các xã: Thạch Môn, Thạch Hạ, Thạch Trung, Thạch Đồng, Thạch Hưng, Thạch Bình.

Trong tổng số diện tích đất tự nhiên của thành phố, đất nông nghiệp chiếm 49,57% và đất phi nông nghiệp chiếm 47,39%. Trong tổng số diện tích đất nông nghiệp, đất sản xuất nông nghiệp chiếm 86,68%, tiếp đến là đất nuôi trồng thủy sản 10,64%, đất lâm nghiệp chỉ chiếm một tỷ lệ nhỏ 2,57%, còn lại là các loại đất sản xuất khác. Tuy chiếm tỷ lệ diện tích lớn như vừa nêu trên, nhưng tính đến năm 2016 giá trị sản xuất của ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ chiếm 4,43% tổng giá trị sản xuất của thành phố, tức là tương đương với giá trị sản xuất của ngành công nghiệp và xây dựng. Chiếm tỷ trọng lớn nhất về giá trị sản xuất của thành phố là dịch vụ - 91,14% (Chi cục Thống kê thành phố Hà Tĩnh, 2017, tr. 9, 19). Có nhiều nguyên nhân của tình trạng này, trong đó thiên tai cũng là một trong các nguyên nhân khiến giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của thành phố đạt tỷ lệ thấp như vậy và thậm chí là thấp hơn so với năm 2015 (4,79%).

2. Tình hình thiên tai và ảnh hưởng của thiên tai đến đời sống cư dân thành phố Hà Tĩnh

Theo nhận định của các nhà lãnh đạo và người dân địa phương, thành phố thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai. Cụ thể là hạn hán thường xảy ra vào mùa khô (tháng 5 - 6) dẫn đến tình trạng thiếu nước ngọt cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp; vào mùa mưa, khoảng tháng 8 - 9 - 10 lại xuất hiện những trận lũ lớn kéo dài, gây ngập lụt nghiêm trọng. Bên cạnh đó, có năm còn xuất hiện những đợt rét đậm, rét hại. Thời gian gần đây, ở những xã, phường giáp ranh với các huyện ven biển còn chịu ảnh hưởng của mực nước biển dâng, được biểu hiện rõ nét ở hiện tượng nước mặn xâm

nhập sâu hơn vào sông. Xét trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các hiện tượng thiên tai cực đoan tại thành phố có xu hướng gia tăng cả về tần suất và cường độ.

2.1. Bão, áp thấp nhiệt đới và mưa lũ

2.1.1. Bão, áp thấp nhiệt đới

Theo số liệu thống kê của UBND thành phố Hà Tĩnh, từ năm 1961 đến năm 2004, khu vực Hà Tĩnh chịu ảnh hưởng của 12 cơn bão rất lớn và 5 đợt áp thấp nhiệt đới, tập trung vào các tháng 7 - 8 - 9 - 10. Trong đó, cơn bão có tên quốc tế là Rose, đổ bộ vào vùng ven biển tháng 8 năm 1968, là cơn bão mạnh nhất (cấp 13) trong vòng 43 năm (1961 - 2004). Ngoài ra, có 5 cơn bão mạnh cấp 12, có tên quốc tế là Kim (7/1971), Anita (7/1973), Brian (10/1989), Becky (8/1990) (UBND tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh, 2011, tr. 9) và Doksuri (ngày 15/9/2017).

Từ năm 2005 đến năm 2013, tỉnh Hà Tĩnh đã chịu ảnh hưởng của 14 cơn bão và nhiều đợt áp thấp nhiệt đới làm chết 148 người, mất tích 2 người, bị thương 416 người, sập 238.012 ngôi nhà, trôi 1.089 ngôi nhà, tốc mái và xiêu vẹo 98.632 ngôi nhà; làm hư hỏng nhiều hệ thống công trình thủy lợi, đê điều, giao thông và cơ sở hạ tầng khác; làm thiệt hại nhiều hecta lúa, hoa màu, cây công nghiệp, cây ăn quả, cây lâm nghiệp và ao hồ nuôi trồng thủy sản (Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão Hà Tĩnh, 2014, tr. 3-5). Từ năm 2011 đến nay, số lượng các cơn bão và áp thấp nhiệt đới có xu hướng giảm nhưng cường độ bất thường, diễn biến thời tiết khó lường, đặc biệt là triều cường, gây thiệt hại nhiều về nhà cửa, tài sản của người dân. Năm 2011, từ ngày

26/9 đến ngày 2/10, thành phố bị ảnh hưởng bởi 3 cơn bão liên tiếp: bão số 4 (HaiTang) (26/9 - 27/9), bão số 5 (NeSat) (28/9 - 2/10), bão số 6 (Nalgae) (2/10 - 6/10). Năm 2013, cơn bão số 10 và hoàn lưu bão số 11 kết hợp với triều cường và mưa to đã gây thiệt hại nặng tới sản xuất nông nghiệp của tỉnh và thành phố (Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão Hà Tĩnh, 2014, tr. 11). Năm 2017, cơn bão số 10 (Doksuri) (15/9/2017) vừa qua cũng gây nhiều thiệt hại cho tỉnh Hà Tĩnh nói chung, Thành phố Hà Tĩnh nói riêng.

2.1.2. Mưa lũ

Người Việt Nam thường có câu “Nhất thủy, nhì hỏa, ba đạo tặc” cho thấy những mối nguy hiểm lớn đối với cuộc sống của con người, trong đó lũ lụt là loại thiên tai nguy hiểm nhất. Mùa mưa lũ ở Bắc Trung Bộ thường diễn ra từ tháng 7 đến tháng 10 hàng năm và gây ra hiện tượng ngập lụt thường niên ở vùng thấp miền Trung, trong đó có thành phố Hà Tĩnh (Nguyễn Ngọc Khánh, Nguyễn Hồng Anh, 2012, tr. 59-68).

Trên địa bàn thành phố thường xuyên xảy ra hiện tượng lũ quét nghẽn dòng. Nước dâng lên với cường suất lớn làm ngập một vùng rộng lớn, nước dâng thường từ 2 - 3 giờ thì đạt cực đại, sau đó giữ ở mức cao từ 2 - 3 giờ trở lên cho đến nhiều ngày. Số liệu đo được tại một số trạm quan trắc của tỉnh Hà Tĩnh cho thấy, trong giai đoạn 2006 - 2011, lượng mưa ở thành phố có sự thay đổi, song tăng giảm thất thường. Tuy lượng mưa trung bình ở thành phố không phải là lớn nhất so với các địa phương khác trong tỉnh, song thường ở mức cao và có sự thay đổi liên tục trong thời gian 2006 - 2011. Năm

2010, lượng mưa tại đây cao nhất trong 5 năm và gắn với những trận mưa lớn, gây ra đợt lũ lịch sử vào thời điểm tháng 9 và 10. Sở dĩ được xem là “lịch sử” vì hàng chục năm qua mới thấy một đợt “*lũ chồng lên lũ*” với tần suất và cường độ lớn như vậy. Theo đánh giá của lãnh đạo xã Thạch Đồng, “*năm 2010, xã Thạch Đồng bị ngập đỉnh điểm làm cho 80% lúa bị mất trắng*” (Thảo luận nhóm lãnh đạo xã Thạch Đồng, 2017). Năm 2013, cơn bão Nari (bão số 11) quét qua các tỉnh miền Trung, hoàn lưu bão kết hợp với không khí lạnh đã gây ra trận lũ lớn, bủa vây các tỉnh miền Trung. Theo đó, thành phố cũng không tránh khỏi ảnh hưởng. Năm 2016, tỉnh Hà Tĩnh chịu tác động trực tiếp của 5 trận lũ, trong đó thành phố chịu ảnh hưởng của 2 trận lũ (đợt 1: từ 20 - 25/9; đợt 2: từ 12 - 16/10) gây thiệt hại lớn về người và nhất là cơ sở hạ tầng. Riêng trận mưa lớn trong đợt 2 đã khiến thành phố ngập sâu, có nơi chỉ sau 1 giờ mưa ngập đến 0,4m.

Mưa lũ kéo dài và ngập úng đã gây ra nhiều khó khăn trong mưu sinh, sinh hoạt và sức khỏe của người dân. Thảo luận nhóm cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh (5/2017) cho thấy: “*Năm 2017, Hà Tĩnh bị mất mùa đối với giống Thiên ưu 8, đặc biệt ở thành phố Hà Tĩnh và các huyện Đức Thọ, Can Lộc, Cẩm Xuyên, với mức thiệt hại là 80% sản lượng bị mất. Ngoài nguyên nhân do giống lúa kháng đạo ôn kém, sự thay đổi thời tiết cũng được xem là nguyên nhân gây mất mùa; trời mưa nhiều trong thời điểm thụ phấn của lúa khiến cho dịch bệnh đạo ôn phát triển, thụ phấn kém dẫn đến năng suất thấp. Đến mùa thu hoạch (đầu tháng 5), do mưa nhiều nên lúa thu hoạch cũng không có chỗ phơi dẫn*

đến lúa bị hấp hơi, lên mầm khiến cho chất lượng gạo kém”. Ở xã Thạch Đồng, người sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng lớn vì xã này ở cuối nguồn nước ngọt từ hồ Kẻ Gỗ chảy ra, đầu nguồn nước mặn, mưa lớn thì lại thoát lũ chậm khiến cho thời gian ngập nước kéo dài dẫn tới năng suất lúa bị ảnh hưởng. Một số người dân ở xã Thạch Đồng cũng cho biết “Thạch Đồng như cái rốn của ngập úng. Nước ngập ở thành phố tràn về xã làm ngập úng cả vùng, đặc biệt là làm ngập úng nhiều cánh đồng của xã. Có năm, nhất là năm 2010, có chỗ ruộng lúa bị ngập sâu 1,5m trong nước và kéo dài hàng tuần liền nên cây trồng chết hết, mất trắng” (Thảo luận nhóm người dân xã Thạch Đồng, 2017). Ở vùng sâu của xã, có thời điểm lúa bị ngập từ 15 - 20 ngày, lúa bị lên mầm mọc xanh đồng. Nuôi trồng thủy sản cũng bị ảnh hưởng bởi lũ. Phỏng vấn sâu một cán bộ lãnh đạo xã Thạch Đồng (5/2017) cho thấy “Ở khu vực nuôi trồng ở phía Đông của xã, khu vực cống K1 sông Rào Cái, hai đợt lũ lụt tháng 9 - 10 các năm 2015 và 2016 đã cuốn trôi nhiều lồng bè của người dân. Thủy sản nuôi trồng chủ yếu là tôm, được nuôi 3 vụ/năm. Lũ lụt thường ảnh hưởng đến vụ nuôi thứ 3 của năm. Đối với các hộ nuôi trồng thủy sản ở vùng sâu trũng, mưa lũ khiến cho nước mặn xâm nhập làm cho tôm, cá chết hết”.

Không chỉ nông nghiệp, một số ngành nghề khác cũng bị ảnh hưởng tiêu cực bởi mưa lũ. Phỏng vấn sâu một cư dân ở phường Đại Nài cho biết: “Trong tổng số 1.500 hộ ở phường, chỉ có vài chục hộ làm bánh truyền thống. Tuy nhiên, biến đổi khí hậu cũng gây ra những ảnh hưởng tới thu nhập của đồng bào, nếu mưa lũ kéo dài, họ không đi xây được. Việc làm bánh cũng vậy, không có

năng để phơi vì phải phơi khô mới nướng được. Mưa mà kéo dài, nhiều người không có việc làm” (Phỏng vấn sâu, nam, 69 tuổi, Khối 6, phường Đại Nài). Ngoài ra, trận lụt năm 2016 khiến cho nhiều hộ gia đình sản xuất chăn, ga, gối, đệm bị ảnh hưởng nghiêm trọng: “Dù đã chuẩn bị từ trước nhưng mưa lũ vẫn làm gia đình tôi và nhiều gia đình sản xuất chăn bông, ga, gối bị ảnh hưởng bởi nước mưa và ngập úng. Nhiều khi nước lên nhanh quá, không cứu kịp hàng nên hàng bị ngập trong nước và bị mưa hắt ướt hết” (Phỏng vấn sâu, nữ, 56 tuổi, xã Thạch Đồng). Người dân không có máy sấy, chỉ giặt và phơi thủ công, lại thiếu nhân lực nên vải sau bị ngâm nước thì chất lượng giảm sút, có khi phải đem bỏ nhiều tấn vải.

Mưa lũ và ngập úng cũng ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe người dân. Phỏng vấn sâu một hội viên Chi hội Phụ nữ ở thôn Thắng Lợi, xã Thạch Đồng (5/2017) cho thấy: “Ngập úng đã làm cho phụ nữ mắc nhiều bệnh viêm phụ khoa, trẻ em bị bệnh về mắt còn người già mắc bệnh da liễu. Mỗi năm hai lần, trung tâm y tế về xã khám phụ khoa cho chị em và cấp thuốc miễn phí. Kết quả là 80% chị em bị viêm nhiễm do nước bẩn. Đội phòng chống lụt bão thường đưa thuốc về khử trùng giếng, nguồn nước”. “Ngoài ra, nước đục, đen và bốc mùi hôi thối đã ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe người dân. Rất nhiều người mắc bệnh ngoài da, ngứa vào những mùa ngập úng” (Thảo luận nhóm người dân xã Thạch Đồng, 2017).

2.2. Năng nóng, hạn hán

Theo số liệu quan trắc, nhiệt độ trung bình giai đoạn 2000 - 2009 so với 30 - 50 năm trước ở thành phố tăng phổ biến từ 0,5 -

0,8°C; so với 10 - 30 năm trước tăng phổ biến từ 0,3 - 0,6°C (UBND tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh, 2011, tr. 24). Vào năm 2010, diễn ra đợt nắng nóng gay gắt, điển hình là đợt nắng nóng tháng 6 và tháng 7 với nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 36 - 40°C, có nơi trên 42°C kéo dài từ ngày 8/6/2010 đến ngày 15/7/2010 gây hạn hán cho nhiều diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Năm 2016, ở thành phố đã diễn ra 11 đợt nắng nóng, xuất hiện sớm hơn, gay gắt và kéo dài hơn năm 2015 với nền nhiệt độ cao phổ biến từ 36 - 38°C; đặc biệt có đợt nắng nóng kéo dài 18 ngày (9 - 26/7), trong đó rất nhiều ngày có nhiệt độ cao tuyệt đối $\geq 41^{\circ}\text{C}$.

Ở thành phố, vào mùa hè, việc mất điện thường xuyên đi kèm với nắng nóng gay gắt càng khiến cho hoạt động cung cấp nước tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng tới 6.000 - 7.000ha lúa và trên 5.000ha đậu, lạc (Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão Hà Tĩnh, 2014, tr. 15). Nhiều diện tích đã gieo cấy nhưng không có nước nên cây trồng sinh trưởng kém, có nguy cơ mất trắng, đặc biệt là ở xã Thạch Đồng. Nắng nóng kéo dài cũng gây ra những bệnh cảm cúm, sốt ở người.

Những tháng đầu năm 2016 lượng mưa ở thành phố đạt thấp, nắng nóng kéo dài liên tục đã gây hạn hán trên diện rộng. Cuối tháng 7/2016, dung tích các hồ chứa lớn nhưng mực nước còn lại rất thấp, có 120/350 (khoảng 34,29%) hồ chứa trên toàn tỉnh cạn kiệt, tro đáy; hạn hán kéo dài đã làm diện tích lúa hè thu của thành phố bị thiếu nước

ng nghiêm trọng, thậm chí có nơi lúa bị cháy, mất trắng (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh, 2016).

2.3. Rét đậm, rét hại

Tùy từng năm, thành phố còn chịu ảnh hưởng của những đợt rét đậm, rét hại. Điển hình như năm 2008, rét đậm, rét hại kéo dài 38 ngày đã làm cho 1.325ha lúa phải gieo cấy lại (Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh, Dự án SRDP-IWMC, 2017, tr. 21). Năm 2014, ngay từ đầu năm, tỉnh Hà Tĩnh chịu ảnh hưởng của 4 đợt không khí lạnh, trong đó có đợt rét kéo dài 5 ngày (23 - 27/1) với cường độ rất mạnh, nhiệt độ thấp nhất phổ biến trong khoảng 5 - 6°C. Đây là đợt rét kỷ lục, nhiệt độ xuống thấp nhất trong vòng 53 năm qua ở thành phố Hà Tĩnh và huyện Kỳ Anh, khiến hơn 14.000ha lúa vụ xuân và gần 200ha lạc vụ xuân bị chết, phải gieo cấy lại làm ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy lúa vụ hè thu (Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão Hà Tĩnh, 2014, tr. 16). Thiệt hại do rét gây ra ở xã Thạch Đồng được ghi nhận là “*rét đậm xuất hiện vào đầu năm 2016 làm cho lúa chết trụi, có gia đình phải gieo đi gieo lại 2 - 3 lượt. Tổng diện tích bị ảnh hưởng là 45ha*” (Phòng văn sâu, nam, lãnh đạo xã Thạch Đồng, 2017). Ngoài ra, “*năm 2016, rét dưới 10°C, học sinh phải nghỉ học (tiểu học và mầm non). Lạnh cũng khiến nhiều người bị ho*” (Thảo luận nhóm người dân ở phường Đại Nài, 2017).

2.4. Nước biển dâng và xâm nhập mặn

Thành phố Hà Tĩnh giáp với huyện Thạch Hà, cách biển Đông 12,5km nên cũng

chịu ảnh hưởng ngày càng gia tăng của tình trạng nước biển dâng và xâm nhập mặn. Phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm người dân ở xã Thạch Đồng cho thấy, năm 2010 nước mặn liên tục xâm nhập cửa sông tại trạm bơm Thạch Đồng với nồng độ thấp nhất là 2,08‰, cao nhất là 3,8‰, còn trung bình thì dao động trong khoảng 2,5 - 2,7‰ (cao gấp khoảng 2 lần so với khuyến cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: chỉ bơm tưới khi nồng độ mặn ở mức dưới 1,28‰) (Hải Xuân, Thành Châu, 2010). Trạm bơm Thạch Đồng có tổng công suất 40.000 m³/giờ (gồm 5 máy, mỗi máy có công suất 8.000 m³/giờ), làm nhiệm vụ cấp nước tưới cho các cánh đồng lúa của xã Thạch Đồng. Nước mặn từ cửa biển ulla về đã gây ra tình trạng thiếu nước ngọt nghiêm trọng. Vì vậy, thời điểm năm 2010, trạm bơm Thạch Đồng đã phải treo máy liên tục trong nhiều ngày trong khi hàng trăm hecta lúa hè thu của xã đang bị khô héo. Theo số liệu thống kê của UBND xã, vụ hè thu năm đó, toàn xã gieo cấy 130ha lúa; trong đó, diện tích gieo thẳng chiếm 30% (UBND xã Thạch Đồng, 2014, tr. 9). Diện tích lúa đã chết hẳn vì khô cháy chủ yếu rơi vào số gieo thẳng (do lúa gieo bao giờ cũng yếu hơn so với cây lúa được bắc mạ cấy).

Thực trạng trên cho thấy, thiên tai ở thành phố Hà Tĩnh không chỉ tác động đến cơ sở vật chất mà còn ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của cộng đồng cư dân ở địa phương. Trong đó, nổi bật nhất là những ảnh hưởng tiêu cực của thiên tai đến sản xuất nông nghiệp.

3. Các biện pháp ứng phó với thiên tai

3.1. Công tác phòng ngừa và ứng phó

Công tác phòng ngừa, chuẩn bị trước mùa bão, lũ đặc biệt quan trọng và luôn

được nhắc nhở, đốc thúc, thực hiện và giám sát từ các cấp chính quyền đến người dân. Về phía chính quyền địa phương, công tác quản lý Nhà nước về phòng chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) được thực hiện thường xuyên hàng năm. Theo đó, tùy tình hình thời tiết cụ thể của từng năm và từng địa phương, chính quyền các cấp có những chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhằm hạn chế tối đa những thiệt hại do thiên tai gây ra.

Ở cấp thành phố, UBND thành phố Hà Tĩnh đã chủ động các phương án Phòng chống lụt bão (PCLB) và TKCN. Cụ thể như sau: i) Ban hành các Quyết định, kiện toàn Ban chỉ huy PCLB&TKCN, thành lập Văn phòng thường trực và các đoàn kiểm tra công tác PCLB&TKCN, giao chỉ tiêu nhân lực, vật lực và phương tiện cho các xã, phường; ii) Lập báo cáo tổng kết công tác PCLB&TKCN hàng năm, báo cáo kết quả kiểm tra công tác PCLB&TKCN tại các xã, phường; iii) Các công văn yêu cầu chấp hành nghiêm túc chế độ trực ban PCLB, xây dựng phương án PCLB, phương án di dời dân; iv) Lập kế hoạch, phương án đối phó với lụt bão, bao gồm: phương án đảm bảo an ninh - trật tự; phương án sơ tán dân ở các khu vực xung yếu ven cửa sông, khu vực ngập lụt khi có lũ và khi có sự cố xảy ra đối với các hồ chứa, sạt lở đất; phương án hỗ trợ và TKCN trên địa bàn; phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sông; phương án hộ đề, đảm bảo an toàn các tuyến đề cấp IV; phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; kế hoạch diễn tập PCTT&TKCN trên địa bàn; công tác chuẩn bị “4 tại chỗ”³ và các phương án PCTT&TKCN liên quan khác; v) Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện

trạng các công trình trước mùa mưa lũ, xây dựng phương án phòng chống lụt bão; vi) Tổ chức nhiều đợt kiểm tra và chỉ đạo quyết liệt Trưởng ban chỉ đạo xã, phường, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình trên địa bàn; vii) Triển khai xây dựng phương án phòng ngừa và ứng phó với bão mạnh, siêu bão; viii) Tập trung các biện pháp chỉ đạo, điều hành đẩy nhanh tiến độ thi công công trình phòng chống thiên tai, xử lý các ách tắc nước cục bộ tại các khu đô thị; ix) Để đảm bảo hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão gây ra, Ban chỉ huy PCLB&TKCN thành phố tiến hành thành lập các đoàn kiểm tra theo phương châm “4 tại chỗ” tại 16/16 xã, phường; x) Duy trì chế độ thường trực 24/24 tại Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN thành phố; nắm bắt diễn biến thời tiết kịp thời để chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT&TKCN các xã, phường thực hiện các biện pháp cảnh báo cho nhân dân chủ động phòng tránh; xi) Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh Hà Tĩnh trong triển khai Dự án “Giảm thiểu rủi ro thiên tai khu vực đô thị dựa vào cộng đồng” được triển khai thí điểm tại phường Đại Nài.

Ngoài ra, tùy theo từng năm và mức độ thiệt hại do thiên tai, Ban chỉ huy PCTT&TKCN của thành phố tham mưu, đề xuất UBND thành phố trích một khoản ngân sách nhất định để tu bổ các công trình thủy lợi, sửa chữa hệ thống giao thông công cộng bị hư hỏng bởi thiên tai, mua sắm trang thiết bị phòng chống lụt bão, hỗ trợ các địa phương xử lý những công trình cấp bách... (Xem thêm: UBND thành phố Hà Tĩnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN, 2015).

³ “4 tại chỗ” gồm: i) chỉ huy tại chỗ; ii) lực lượng tại chỗ; iii) vật tư, phương tiện tại chỗ; và iv) hậu cần tại chỗ.

Ở cấp cơ sở (xã/phường), công tác chuẩn bị trước mùa mưa lũ được thực hiện bao gồm những hoạt động cơ bản sau: i) Ban hành các quyết định kiện toàn Ban chỉ huy PCTT&TKCN, giao chỉ tiêu nhân lực, vật lực, phương tiện cho các địa phương; ii) Xây dựng phương án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, TKCN (phương án cứu trợ và TKCN trên địa bàn; phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sông; phương án hộ đê đảm bảo an toàn các tuyến đê sông, đê cửa sông; phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm khi có bão lũ; kế hoạch diễn tập PCTT&TKCN trên địa bàn; phương án chuẩn bị “4 tại chỗ” về vật tư, phương tiện, lực lượng, lương thực, chỉ huy); iii) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo PCTT&TKCN về các địa phương để đôn đốc và trực tiếp chỉ huy xử lý các tình huống; iv) Ban hành các chỉ thị, công văn chỉ đạo, đôn đốc các địa phương xây dựng các phương án PCTT, tổ chức kiểm tra thực trạng các công trình, hồ đập, cầu, cống trên địa bàn để có biện pháp khắc phục trước mùa mưa bão; v) Tiến hành ký cam kết với các chủ phương tiện về hợp đồng huy động phương tiện ứng cứu khi cần thiết; vi) Hợp đồng mua tre với các hộ gia đình, hợp đồng mua gạo, bao bì đất đá...; vii) Phân công lịch trực chỉ huy 24/24 ở UBND xã/phường khi có bão lũ lớn xảy ra; viii) Tiến hành huy động nhân dân khơi thông cống rãnh, kiểm tra các công trình tiêu thoát lũ trước mùa mưa bão (UBND xã Thạch Đồng, BCH PCTT - TKCN, 2015; UBND phường Đại Nài, 2017).

Tại các cộng đồng cư dân, những năm gần đây, ý thức của nhiều người dân và cộng đồng trong các xã/phường, thôn/tổ dân phố đã có nhiều chuyển biến rõ rệt, chủ động hơn trong công tác phòng tránh và chuẩn bị

theo phương châm “4 tại chỗ” nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản, chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của các cấp trong ứng phó với thiên tai. Cụ thể là, trước các mùa mưa bão, người dân đã khơi thông cống rãnh trong khu vực cư trú; kiên cố hoặc gia cố hóa nhà cửa, chuồng trại; nhiều hộ gia đình làm nghề thủ công đã bố trí những kệ cao để chuyển hàng hóa lên trên cao phòng tránh ngập, ướm và hỏng hàng hóa cùng với đó là phủ bạt che và buộc hàng hóa gọn gàng tránh rơi, đổ. Các hộ hay bị ngập nước vào nhà đã tăng cường nhân lực để chuyển người, gia súc đến vùng cao an toàn. Khi có bão, những gia đình có nhiều cây to trong vườn thường chặt bớt cành cây để tránh cây đổ vào nhà, gây vỡ ngôi. “Hàng năm khi có thông tin bão, người dân mua dây thép gia cố cho chắc chắn, buộc 4 góc đối với nhà tre, gỗ. Với những nhà lợp tôn hay pro-ximăng thì buộc những bao cát để trên mái. Với gia súc, gia cầm, phải chuẩn bị chuồng, lồng nhốt lại. Với ao nuôi trồng thủy sản, phải mua dây lưới quây xung quanh, đóng cọc dày” (Phòng vấn sâu, nam, phường Đại Nài).

Nhìn chung, về phía người dân, dù có sự chuẩn bị từ trước nhưng khả năng ứng phó với thiên tai thường kém hiệu quả, nhất là đối với sản xuất nông nghiệp. Các cuộc thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu người dân đã cho thấy rõ điều đó. Chẳng hạn, giải đáp câu hỏi về khả năng ứng phó với thiên tai, một cư dân ở Khối 6, phường Đại Nài cho biết: “Mình chỉ ứng phó được một số như khoa học kỹ thuật, giống, chăm bón, sinh trưởng, còn riêng về thời tiết khí hậu thất thường, không ứng phó được. Nhiều khi biết thông tin nhưng ứng phó không kịp” (Phòng vấn sâu, nam, 69 tuổi).

3.2. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

3.3.1. Khắc phục hậu quả thiên tai tạm thời

Sau những đợt thiên tai, Ban chỉ huy PCTT&TKCN đã cử các thành viên xuống các tổ dân phố, thôn xóm chỉ đạo, động viên nhân dân khắc phục hậu quả và ổn định cuộc sống. Các hành động cụ thể gồm: động viên thăm hỏi gia đình và tổ chức mai táng chu đáo cho người chết (nếu có); chỉ đạo các tổ dân phố và thôn xóm ra quân làm vệ sinh môi trường, ngõ xóm; chỉ đạo trạm y tế tổ chức phun tiêu độc khử trùng; tiếp nhận, cấp phát các loại hàng cứu trợ cho nhân dân.

Cùng với chính quyền địa phương, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh cũng có những hoạt động thiết thực để hỗ trợ các hội viên và gia đình của họ khắc phục các hậu quả do thiên tai gây ra. Có thể kể đến những hoạt động chính sau: kịp thời động viên, giúp đỡ hội viên sơ tán đến nơi an toàn; tổ chức các bếp ăn tập thể để giúp đỡ các hộ bị thiếu đói; phát động phong trào “nắm cơm tình nghĩa”; tham gia tu sửa nhà cửa, dọn vệ sinh môi trường; phát động cứu 5 hộ gia đình giúp 1 hộ có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn tu sửa nhà ở, làm vệ sinh môi trường, ổn định cuộc sống; quyên góp bằng tiền và hiện vật (các vật dụng gia đình, các cây, con giống) giúp hội viên, phụ nữ vùng lũ ổn định cuộc sống và chuẩn bị cho sản xuất vụ liền kề; phối hợp với các đoàn cứu trợ trực tiếp trao quà tận tay những hộ gia đình bị thiệt hại...

Về phía người dân, sau những trận lũ lụt, các hộ gia đình chủ động dọn dẹp nhà cửa, khơi thông cống rãnh, tham gia làm vệ sinh môi trường xung quanh và khu dân cư. Những hộ có thiệt hại về nhà cửa như nhà bị hư hỏng, tốc mái... chủ động sửa chữa, kê khai thiệt hại với chính quyền để đề nghị

được hỗ trợ (đặc biệt đối với những trường hợp hư hại nặng). Trong vùng ngập úng nặng và dài ngày, người dân còn nhận được những hỗ trợ về vật chất (đồ ăn, thức uống, có thể có thêm quần áo, nôi xoong, tiền...) và tinh thần (sự động viên của chính quyền địa phương, các đoàn thể và anh em, họ hàng...). Tuy nhiên, một số hộ sản xuất và kinh doanh các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp bị thiệt hại bởi thiên tai thường không nhận được sự hỗ trợ nào về vật chất cho những thiệt hại về hàng hóa. Vì vậy, họ chủ yếu là nỗ lực tự khắc phục rủi ro bằng cách vay vốn (nếu thiếu vốn) hoặc đầu tư thêm cho sản xuất những khối lượng bị thiệt hại. Các hộ bị thiệt hại về sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản được miễn (đối với những thiệt hại do mất trắng hoặc mất trên 70% sản lượng) hoặc giảm thuế (tùy theo mức độ thiệt hại của hoa màu), hỗ trợ giống cho vụ kế tiếp. Cụ thể là: *“Hộ bị mất mùa đến 30% sản lượng thì được giảm tiền gặt là 120.000 đồng/sào; những hộ bị mất mùa đến 70% sản lượng thì không thu tiền”* (Phỏng vấn sâu, nam, cán bộ lãnh đạo phường Đại Nài). Ngoài ra, khi bị ngập lũ thì người dân thường được hỗ trợ mì tôm từ nguồn kinh phí của thành phố và nguồn địa phương.

3.3.2. Chuyển đổi cách thức sản xuất và nghề nghiệp

Các cuộc thảo luận nhóm người dân ở thành phố Hà Tĩnh (2017) cho thấy, trước năm 2000, người dân trồng giống lúa C71, R38, C203. Do năng suất không cao, thời gian sinh trưởng dài nên họ chuyển sang trồng R38 và C71 ngắn ngày hơn. Từ năm 2010 đến nay, họ chuyển sang trồng lúa tẻ giống X21, X23, Thiên ưu 8, OM, Hương thơm; lúa nếp giống 98, 352, Xuân Mai...

cho năng suất cao và thời gian sinh trưởng ngắn. Ngoài ra, giống Xuân mai cho gạo ngon và hợp với chất đất phèn chua (vì bị nhiễm mặn), hơn nữa lại chống chịu được sâu bệnh. Vụ Đông xuân chủ yếu gieo giống Thiên ưu còn vụ hè thu gieo giống OM và Xuân mai, là những giống chịu được hạn cao hơn. Các giống này tránh được các đợt rét vì rét thường tập trung vào tháng 11 - 12. Tuy nhiên, giống lúa X23 và Thiên ưu 8 thường bị bệnh đạo ôn (tự cháy khô khi trở bông). Hiện nay, khá nhiều hộ không còn sản xuất vụ hè thu do không đủ nước, nhiều hộ chỉ làm 1 vụ/năm (vụ Đông xuân), đạt năng suất 1,3 - 3 tạ/sào. Ngoài ra, người dân cũng áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất như sử dụng máy cày, máy tuốt lúa, các loại phân bón (ít dùng phân chuồng, chủ yếu dùng đạm NPK, phân lân, phân 3 màu, Kali).

Cùng với các biện pháp khắc phục hậu quả vừa nêu trên, nhiều hộ sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng chính đã có những chuyển đổi nghề nghiệp nhất định để tránh phụ thuộc quá nhiều vào thời tiết. Tại xã Thạch Đồng, thảo luận nhóm lãnh đạo xã (2017) cho thấy, trước năm 2000, người dân hầu như chỉ làm nông nghiệp nhưng từ năm 2000 đến nay, nghề nghiệp của họ đã đa dạng hơn gồm buôn bán, làm ngành nghề phụ như chăn ga, gói đệm, khung màn, lấy hàng ở Hà Nội về bán hoặc là lấy sản phẩm thô về chế biến. Nông nghiệp không còn chiếm vị trí quan trọng do điều kiện tự nhiên khó khăn, mất mùa do thiên tai, sâu bệnh. Vụ hè thu còn thiếu nước tưới. Trong 3 năm liền (1998 - 2000) hạn nặng, mất mùa khiến thanh niên thoát ly khỏi cộng đồng để đi làm ăn xa ngày càng nhiều, như: vào Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh làm giày da; đi làm thợ xây, thu gom hàng phế liệu... ở nhiều

địa phương trong nước. Phụ nữ chủ yếu đi mua phế liệu, một số nhỏ đi làm ăn xa, lao động xuất khẩu ở Thái Lan, Malaysia, Hàn Quốc, Nhật Bản; đi làm giày da ở thành phố Hồ Chí Minh, đi làm cho công ty Samsung ở Bắc Ninh, nhưng ít đi Hà Nội. “*Tại thôn Thắng Lợi của xã Thạch Đồng, nông nghiệp vẫn chiếm 80% còn các ngành nghề khác chỉ chiếm 20%*” (Phòng văn sâu, nữ nông dân, thôn Thắng Lợi, xã Thạch Đồng). “*Về làm thuê, nam đi xây, nữ đi thu mua phế liệu. Họ lên cả vùng Hương Sơn, Hương Khê, đi theo thời vụ, khi nào thu hoạch thì về*” (Phòng văn sâu, nữ cán bộ, xã Thạch Đồng). Trong khi đó, tại phường Đại Nài: “*Một số gia đình đi làm thợ xây, chuyển sang đi chợ búa, buôn bán, làm bánh cu đơ. Thanh niên đi làm ăn xa, xuất khẩu lao động, đi trồng hoa ở Đà Lạt, hàn xì, làm sắt, giày da xuất khẩu...*” (Phòng văn sâu, nam, 69 tuổi, Khối 6, phường Đại Nài). Bên cạnh đó, rải rác ở một số xã, phường, cũng xuất hiện các nghề dịch vụ như lái xe ô tô, nghề nhôm kính để làm các mặt hàng gia dụng như cửa, tủ, công trình nhà ăn.

Tuy nhiên, gần đây ở một số xã đang có sự dịch chuyển dần lao động thủ công từ đi làm ăn xa trở về quê hương sản xuất và sinh sống. “*Trước năm 2000, khi các ngành nghề ở xã chưa phát triển, họ đi làm ăn xa ở miền Nam vì trong ấy có nhiều cơ hội việc làm. Đến nay số lượng người vào Nam đã giảm đi vì xuất hiện nhiều cơ sở việc làm tại địa phương*” (Phòng văn sâu, nam, Ban chỉ huy quân sự xã Thạch Đồng). Nghề sản xuất hàng mã mới xuất hiện ở xã Thạch Đồng khoảng 3 - 4 năm trở lại đây: “*Ban đầu do 1 - 2 gia đình làm và ngày càng thu hút được nhiều công nhân trong địa bàn, người nhỏ tuổi cũng làm được. Có bé học lớp 5, lớp 6*

trong thời gian nghỉ hè vẫn nhận hàng về với số tiền từ 30.000 - 50.000 đồng/ngày. Với công nhân, 1 tháng cho thu nhập khoảng 3 - 4 triệu đồng vì làm theo sản phẩm, có người làm được 5 triệu đồng/tháng. Nghề hàng mã hiện nay có sử dụng máy và làm theo dây chuyền hiện đại” (Thảo luận nhóm lãnh đạo xã Thạch Đồng, 2017).

4. Kết luận

Tỉnh Hà Tĩnh nói chung và thành phố Hà Tĩnh nói riêng nổi tiếng về sự khắc nghiệt của khí hậu, thời tiết cũng như những hệ quả mà thiên tai gây ra. Nơi đây đã diễn ra khá đa dạng các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, rét hại, nước biển dâng và xâm nhập mặn. Tùy theo từng năm, tần suất và mức độ ảnh hưởng của các hiện tượng ấy có sự khác nhau. Tuy nhiên, có một điểm chung dễ nhận thấy là bão lũ, ngập úng và hạn hán khá phổ biến và thường để lại hậu quả trầm trọng hơn cả. Chúng đã ảnh hưởng tiêu cực không chỉ đến sản xuất nông nghiệp mà còn đến một số hoạt động phi nông nghiệp chính của người dân tại địa phương. Một số cơ sở hạ tầng, tài sản, môi trường sống và sức khỏe của người dân cũng bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Nhằm ứng phó với thiên tai và khắc phục những hậu quả do thiên tai gây ra, dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp trên, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các cấp cơ sở kết hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể đã đề ra các kế hoạch, phương án, biện pháp cụ thể để ứng phó với những hiện tượng thời tiết cực đoan. Đồng thời, cũng tuyên truyền nâng cao ý thức và trách nhiệm của người dân địa phương cùng tham gia PCTT và khắc phục các hậu quả do thiên tai gây ra. Cùng với những hỗ trợ của Nhà

nước, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể, cư dân thành phố cũng có những giải pháp riêng để phòng ngừa và khắc phục hậu quả thiên tai. Xét về một khía cạnh nào đó, những giải pháp ấy đã góp phần quan trọng giúp họ vượt qua khó khăn trong sản xuất và đời sống.

Tài liệu tham khảo

1. Chi cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt bão Hà Tĩnh (2014), *Tổng hợp thiệt hại do bão lũ gây ra từ năm 2002 - 2013*.
2. Chi cục Thống kê thành phố Hà Tĩnh (2017), *Niên giám thống kê thành phố Hà Tĩnh: Năm 2012 - 2016*, Hà Tĩnh.
3. Nguyễn Ngọc Khánh, Nguyễn Hồng Anh (2012), “Nghiên cứu bước đầu về sống chung với lũ lụt tại vùng đất thấp miền Trung”, *Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung*, Số 4, tr. 59-68.
4. Hoàng Nga (2016), “Hà Tĩnh tìm giải pháp chống ngập lụt trong thành phố”, trên trang <http://www.dangcongsan.vn/>, truy cập ngày 2/8/2017.
5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh, Dự án SRDP-IWMC (2017), Bài giảng: *Biến đổi khí hậu và các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại cộng đồng*, Hà Tĩnh.
6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Hà Tĩnh (2016), “Hà Tĩnh: Chung tay ứng phó thiên tai”, trên trang <http://www.sonongnghiephatinh.gov.vn>, truy cập ngày 28/7/2017.
7. Hải Xuân, Thành Châu (2010), “Hà Tĩnh: Mặn xâm nhập, điện phập phủ, đồng khô hạn”, trên trang <http://www.nhandan.com.vn>, truy cập ngày 30/8/2017.
8. UBND phường Đại Nài (2015), *Báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016*.
9. UBND phường Đại Nài (2017), *Báo cáo Tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2016, Triển khai nhiệm vụ năm 2017*, Số 39/BC-UBND, ngày 15/5/2017, Đại Nài.
10. UBND thành phố Hà Tĩnh, Ban chỉ huy PCTT&TKCN (2015), *Tài liệu tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2014, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2015*, Thành phố Hà Tĩnh.
11. UBND tỉnh Hà Tĩnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh (2011), *Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Hà Tĩnh*, Hà Tĩnh.
12. UBND xã Thạch Đồng, BCH PCTT - TKCN (2015), *Báo cáo Tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2014, Triển khai nhiệm vụ năm 2015*, Số 20/BC-UBND, ngày 4/4/2015, Thạch Đồng.
13. UBND xã Thạch Đồng (2014), *Báo cáo thuyết minh số liệu kiểm kê đất đai năm 2014 xã Thạch Đồng*, Thạch Đồng.
14. UBND xã Thạch Đồng (2015), *Báo cáo quy hoạch Nông thôn mới xã Thạch Đồng*, thành phố Hà Tĩnh, Thạch Đồng.